



# Thái Bình

## Chủ nhật

**SỐ 734**  
**Chủ nhật**  
**Ngày 23 - 1 - 2022**

**CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH**  
**TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH**

**TÒA SOẠN:**  
**13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH**  
**ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544**  
**BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn**  
**EMAIL: toasoan@baothaibinh.com.vn**



## TỈNH ỦY, HĐND, UBND TỈNH

# Gặp mặt các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước và những người con quê hương Thái Bình tiêu biểu



Các đồng chí lãnh đạo và đại biểu dự buổi gặp mặt.

Nhân dịp tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022, sáng ngày 22/1, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh tổ chức gặp mặt các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước và những người con quê hương Thái Bình tiêu biểu. Dự buổi gặp mặt có các đồng chí: Trần Quốc Vượng, nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Thường trực Ban Bí thư; Nguyễn Khắc Định, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch Quốc hội; Nguyễn Hồng Diên, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Công Thương; Nguyễn Hạnh Phúc, nguyên Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, nguyên Tổng thư ký Quốc hội; Nguyễn Ngọc Bảo, Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.

Về phía tỉnh Thái Bình có các đồng chí: Ngô Đông Hải, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy; Nguyễn Tiến Thành, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh; Nguyễn Khắc Thận, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh; các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, lãnh đạo HĐND, UBND,

Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, các sở, ban, ngành, đoàn thể, huyện, thành phố.

Tại buổi gặp mặt, sau khi điểm lại những kết quả nổi bật tỉnh Thái Bình đạt được trong năm 2021, đồng chí Nguyễn Khắc Thận, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh khẳng định: Năm 2021 là năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025 với nhiều thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen, tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp với biến chủng mới lây lan nhanh, nguy hiểm hơn; song được sự quan tâm, giúp đỡ kịp thời, hiệu quả của Trung ương, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh nhà đã chung sức đồng lòng triển khai quyết liệt, kịp thời, linh hoạt và hiệu quả các biện pháp, đạt được nhiều kết quả quan trọng và tương đối toàn diện trên các lĩnh vực. Dịch Covid-19 cơ bản được kiểm soát, không để bùng phát trên diện rộng, tạo tiền đề để tỉnh thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển

kinh tế - xã hội. Kinh tế tăng trưởng khá, tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) tăng 6,68%, tổng giá trị sản xuất tăng 9,77%, kim ngạch xuất khẩu tăng 23,5%, sản xuất công nghiệp tăng 17% so với năm 2020. Công tác quản lý tài chính và thu, chi ngân sách được quan tâm chỉ đạo quyết liệt, thu nội địa lần đầu tiên vượt mốc 10.000 tỷ đồng với số thu đạt 10.525 tỷ đồng. Công tác giải ngân vốn đầu tư công luôn nằm trong top đầu của cả nước. Công tác giải phóng mặt bằng có nhiều chuyển biến tích cực, nhiều điểm nghẽn, nút thắt quan trọng được tháo gỡ, nhiều nguồn lực mới được khơi thông, tạo đà phát triển mạnh mẽ cho những năm tiếp theo. Công tác thu hút đầu tư đạt kết quả tích cực, tổng vốn đầu tư đăng ký mới và tăng thêm đạt hơn 20.000 tỷ đồng, tăng 4,5 lần so với năm 2020, trong đó có 7 dự án FDI được chấp thuận chủ trương đầu tư với tổng vốn đầu tư đăng ký 540 triệu USD. Nhiều cơ chế, chính sách trong lĩnh vực nông nghiệp được ban hành

(Xem tiếp trang 8)

MINH HƯƠNG - THÀNH TÂM

Trang 3

## Cùng ngắm về... ăn tết

Trang 4

## Châm ngôn về tính cách người Thái Bình

Trang 5

## Ký ức mùi hương nội nước tắm cuối năm

**HỘI CỰU CHIẾN BINH TỈNH****Thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc gắn với nhiệm vụ phòng, chống dịch Covid-19**

■ NGUYỄN VĂN HÂN  
Chủ tịch Hội Cựu chiến binh tỉnh

Hội Cựu chiến binh tỉnh có trên 103.000 hội viên, sinh hoạt ở 357 tổ chức cơ sở, trong đó có 260 hội cơ sở xã, phường, thị trấn. Có 31,9% hội viên là đảng viên; 28% bí thư chi bộ thôn, tổ dân phố, 53,5% trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố và 39,5% phó trưởng thôn, tổ phó tổ dân phố là hội viên cựu chiến binh. Đây là lực lượng rất quan trọng trong thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, góp phần giữ vững an ninh trật tự ở cơ sở và cũng là một trong những lực lượng nòng cốt tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch Covid-19.



Cựu chiến binh xã Nam Hải (Tiền Hải) tham gia phòng, chống dịch Covid-19.

Ảnh: TIẾN ĐẠT

Năm 2021, các cấp hội cựu chiến binh trong tỉnh đã thực hiện có hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc theo chỉ đạo của tỉnh và hướng dẫn của Công an tỉnh. Cùng với bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, việc bảo vệ an ninh, an toàn sức khỏe, tính mạng của người dân trước diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19 là một yêu cầu rất cao mà tỉnh đặt ra đối với các cấp, ngành, địa phương, trong đó có Hội Cựu chiến binh tỉnh. Chính vì vậy, việc triển khai nhiệm vụ tuyên truyền, vận động nhân dân vừa làm tốt công tác bảo vệ an ninh trật tự vừa thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 được các cấp hội trong tỉnh quán triệt, triển khai chặt chẽ, nghiêm túc, bài bản, đúng với chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền cùng cấp, tổ chức hội cấp trên và đạt được kết quả rất tốt. Thể hiện ở ba vấn đề sau đây:

**Một là,** các cấp hội đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động cựu chiến binh và nhân dân thực hiện nghiêm Luật số 14/2017/QH14, Nghị định số 137/2020/NĐ-CP, các thông tư, chỉ thị của Bộ Công an, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc gắn với quán triệt triển khai công tác điện của Bộ Chính trị, của Chính phủ và lời kêu gọi của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, các văn bản chỉ đạo của tỉnh nhằm thực hiện thật tốt các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19.

Trong năm 2021, Hội Cựu chiến binh tỉnh tổ chức 3 hội nghị, trong đó 2 hội nghị tập huấn cán bộ chủ chốt toàn tỉnh từ chủ tịch hội cựu chiến binh xã, phường, thị trấn trở lên (320 đại biểu) để tuyên truyền về Luật số 14/2017/QH14, Nghị định số 137/2020/NĐ-CP. Mời cán bộ Ban An toàn giao thông tỉnh, Công an tỉnh tuyên truyền về Luật Giao thông đường bộ, Luật Giao thông đường thủy nội địa; về âm mưu thủ đoạn của các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; về phương pháp tuyên truyền,

vận động, xây dựng các lực lượng nòng cốt trong công tác bảo vệ an ninh trật tự; tuyên truyền về tính nguy hiểm và tác hại của dịch Covid-19 với các biến chủng mới và cách phòng, chống dịch.

Hội Cựu chiến binh tỉnh phối hợp với Báo Thái Bình, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh viết trên 20 bài báo, phóng sự, tin chuyên đề về cựu chiến binh thực hiện phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc gắn với phòng, chống dịch. Chỉ đạo chi hội, hội cơ sở ký cam kết với hội viên gương mẫu thực hiện và vận động người thân thực hiện nghiêm Luật số 14/2017/QH14, Nghị định số 137/2020/NĐ-CP và các biện pháp bảo đảm an toàn khi tham gia giao thông; chủ động thực hiện khuyến cáo "5K" và hướng dẫn của ngành y tế; cử hội viên có uy tín, nhiệt tình, am hiểu pháp luật gặp gỡ, tuyên truyền, vận động những người đi làm ăn xa về quê, những đối tượng có nguy cơ cao trong việc thực hiện không đốt pháo nổ, thả đèn trời; giáo dục cảm hóa những thanh niên chậm tiến, người chấp hành xong án phạt tù hoàn lương hòa nhập cộng đồng.

Do làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nên năm qua, 100% gia đình hội viên không vi phạm về đốt pháo nổ, thả đèn trời; phối hợp vận động 11 người giao nộp 1 súng bắn đạn hơi, 50 viên đạn các loại, 3 kíp mìn, 3kg pháo nổ, 10 công cụ hỗ trợ.

**Hai là,** tổ chức rà soát, củng cố, phát huy hiệu quả hoạt động của các tổ cựu chiến binh tự quản làm nòng cốt trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh ở cơ sở.

Hiện nay, Hội Cựu chiến binh tỉnh đang duy trì hoạt động 436 tổ cựu chiến binh tự quản về an toàn giao thông, 1.101 tổ an ninh trật tự, 33 tổ cơ động ở các địa bàn trọng điểm, 358 câu lạc bộ phòng, chống ma túy, phối hợp tham gia gần 300 tổ hòa giải với 11.056 hội viên tham gia. Qua kiểm tra có 45 - 50% tổ tự quản

hoạt động thường xuyên, trong đó có 144 mô hình hoạt động tốt được nhân dân và chính quyền tin tưởng. Năm 2021, Hội Cựu chiến binh tỉnh đã chỉ đạo các hội cơ sở thường xuyên nắm chắc tình hình, tâm tư, nguyện vọng của hội viên và nhân dân, chủ động báo cáo với cấp ủy, chính quyền có chủ trương lãnh đạo, chỉ đạo; đồng thời tích cực phối hợp vận động cựu chiến binh và nhân dân thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh, giữ vững ổn định chính trị góp phần vào thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026. Năm 2021, ngoài 114 tổ tự quản hoạt động tốt, Hội Cựu chiến binh tỉnh đã phối hợp với đoàn thanh niên xây dựng đưa vào hoạt động 23 tổ an toàn giao thông liên ngành ở 23 điểm trường, vận động gần 100 người mắc nghiện duy trì uống Methadone, 127 thanh niên chậm tiến có tiến bộ.

Trước diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19, Hội Cựu chiến binh tỉnh đã chỉ đạo các tổ tự quản vừa tuyên truyền, vận động nhân dân giữ vững an ninh trật tự vừa tích cực tuyên truyền thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch; đồng thời vận động cựu chiến binh tham gia tổ Covid-19 cộng đồng ở gần 1.800 thôn, tổ dân phố với trên 10.000 hội viên tham gia, trong đó có gần 65% tổ trưởng là hội viên cựu chiến binh. Nhiều tổ Covid-19 cộng đồng do cựu chiến binh làm tổ trưởng có những biện pháp tuyên truyền rất linh hoạt như: kẻ vẽ khẩu hiệu, băng rôn, lập các tổ, nhóm vận động cá biệt... Đặc biệt có hội viên đã dùng loa gắn trên xe máy tuyên truyền lưu động, vận động nhân dân tích cực phòng, chống dịch.

Thực hiện cuộc vận động quyên góp "triệu phần quà" ủng hộ các địa phương và các gia đình bị ảnh hưởng đại dịch do Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam phát động, Hội Cựu chiến binh tỉnh đã phát động quyên góp trong toàn Hội và

chuyển về Trung ương Hội Cựu chiến binh 300 triệu đồng, ủng hộ quỹ Covid-19 của tỉnh (qua MTTQ tỉnh) 200 triệu đồng. Các cấp hội đã phối hợp vận động cựu chiến binh quyên góp tiền, vật chất ủng hộ quỹ Covid-19 các địa phương và lực lượng làm nhiệm vụ phòng, chống dịch với tổng số tiền là 3 tỷ 218 triệu đồng.

**Ba là,** chỉ đạo các cấp hội phối hợp với công an cùng cấp bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ; thường xuyên thông báo tình hình âm mưu của các thế lực thù địch, thủ đoạn của các loại tội phạm và biện pháp phát hiện, phòng, chống cho cán bộ, hội viên ở cơ sở.

Từ khi tỉnh ta triển khai lực lượng công an chính quy về làm công an xã, việc phối hợp bồi dưỡng nâng cao ý thức trách nhiệm và chuyên môn nghiệp vụ cho các tổ cựu chiến binh tự quản được thực hiện tốt. Nhất là dịp bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026. Phương pháp bồi dưỡng được vận dụng rất linh hoạt; không nhất thiết phải tổ chức các hội nghị mà thường thông qua trao đổi tình hình an ninh ở địa phương, hoặc thông qua phối hợp tuần tra ở thôn, tổ dân phố, tọa đàm trao đổi kinh nghiệm về xử lý các vụ việc. Chính vì vậy, các tổ tự quản đều thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ, đúng các quy định của Đảng, Nhà nước, không có việc làm lãn, làm trái pháp luật; được nhân dân đồng tình ủng hộ, chính quyền các cấp đánh giá cao.

Hiện nay, Hội Cựu chiến binh tỉnh đã quán triệt, triển khai tới cơ sở hội các văn bản chỉ đạo của tỉnh về công tác bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng, chống cháy, nổ, phòng, chống dịch Covid-19 những ngày cuối năm 2021, dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần và mùa lễ hội năm 2022. Tiếp tục rà soát củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ tự quản nhằm góp phần xây dựng cuộc sống bình yên trong nhân dân thực hiện mục tiêu kép đã đề ra.

Theo từ điển tiếng Việt, nghĩa chính của từ “ăn” là cho thức nuôi sống vào cơ thể, từ “ăn” có thể đứng một mình hoặc cộng thêm với từ chỉ loại thức ăn, bữa, phạm vi: ăn cơm, ăn sáng, ăn chung. Ngoài ra từ ăn còn mang nhiều ý nghĩa khác: chỉ sự tiếp nhận cái cần thiết để hoạt động (cho máy móc ăn dầu mỡ, cái xe này rất ăn xăng); chỉ sự nhận lấy (ăn no đòn, ăn chia, ăn hoa hồng); chỉ sự hài hòa, khớp nhau (chụp rất ăn ảnh, cái phanh này ăn lăm); chỉ sự mòn đi dần dần (nước ăn chân, gỉ ăn vào dây thép)...

Khi ghép với từ ăn, đa số nghĩa của tổ hợp từ mới sẽ được tạo nên bởi ý nghĩa của cả hai thành tố, trong đó thành tố ăn đóng vai trò trụ cột. Ví dụ ăn xôi - đưa xôi vào miệng để ăn; ăn sáng - ăn bữa sáng, ăn xăng - tiêu tốn nhiều xăng... Tuy nhiên, nhiều khi trong tổ hợp từ mới đó, nghĩa “ăn” rất mờ nhạt mà nghĩa của từ ghép cùng nó mới là trọng tâm. Chẳng hạn trong câu “Chị em nó ăn chơi lăm” thì từ “ăn” hầu như không mang ý nghĩa, mà nghĩa chính lại ở từ “chơi”; hoặc trong câu “Vụ này ăn chia sòng phẳng nhé” thì “chia” sẽ là thành tố chính và mang ý nghĩa chính.

Trở lại với từ “ăn tết” như chúng ta quen nói. Ai cũng biết tết - nhất là tết Nguyên đán là dịp đặc biệt nhất trong năm của người Việt Nam. Đó là quãng thời gian để sum họp gia đình, về với quê hương, nguồn cội, con cái thể hiện sự hiếu kính đối với cha mẹ, tưởng nhớ tới ông bà, tổ tiên. Chúng ta hay gọi là tết đoàn viên cũng vì lẽ đó. Tết cũng là dịp để mọi người nhìn lại năm cũ đã qua và đề ra kế hoạch cho năm mới, cầu chúc cho nhau những điều tốt đẹp, an lành. Tết còn là lúc trẻ con, người già xúng xính quần áo mới, các gia đình trang trí nhà cửa sạch đẹp, chuẩn bị những món ngon để cả nhà cùng quây quần đoàn tụ; mọi người cùng tham gia các trò chơi dân gian, thể thao, văn nghệ, lễ hội... Như vậy ở một góc độ, có thể hiểu “ăn tết” là cách nói gọn, chỉ tổng thể các hoạt động vui chơi, sinh hoạt, thăm hỏi ngày tết. Trong tổ hợp từ “ăn tết” thì “ăn” đóng vai trò thành tố phụ, “tết” đóng vai trò thành tố chính, mang nghĩa bao phủ. Và vì vậy nghĩa của “ăn tết” cũng gần như tương đồng với nghĩa của từ “tết”.



Ảnh minh họa

# Cùng ngẫm về... **ĂN TẾT**

■ PHƯƠNG LOAN  
*Thành phố Thái Bình*

**Khi hỏi thăm nhau về tết, nhiều người vẫn quen miệng: “Bao giờ về quê ăn tết đấy”, “Năm nay ăn tết có to không”... Rõ ràng ngày tết không chỉ có việc ăn, nhưng nói ăn tết thì ai cũng đều hiểu cả mà ngẫm ra không ít sự thú vị về ngôn ngữ.**

Ở góc độ khác, dễ dàng thấy việc ăn trong những ngày tết lại được các gia đình Việt Nam khá chú trọng và bao giờ cũng có sự chuẩn bị chu đáo, nhất là mâm cơm cúng ngày 30, lúc giao thừa, ngày mùng 1 và mâm cơm hóa vàng cho các cụ. Đó không chỉ đơn thuần là ăn cho no, cho ngon mà cao hơn là sự thành kính dâng lên tổ tiên trong những ngày đầu xuân năm mới. Cũng chính bởi quan niệm “Cả

năm mới có ngày tết”. Nhiều gia đình dù khó khăn thế nào nhưng vẫn cố gắng cho con cái ăn ngon hơn, tươi hơn vào những ngày tết như là để bù đắp lại cho cả năm thiệt thòi, cũng là tạo không khí vui vẻ cho năm mới với những mong ước tốt đẹp.

Câu nói quen thuộc trong dân gian: *“Làm như ngày mùa thì ăn không hết Ăn như ngày tết thì làm không ra”* Cũng là để chỉ cái sự chăm chút,

mua sắm, ăn uống có phần “tươi” hơn, “thoáng” hơn trong những ngày tết ấy.

Nhìn từ góc độ văn hóa có thể thấy cả một thời kỳ dài trước đây, người nông dân Việt Nam chìm trong đói nghèo, lạc hậu do sản xuất phụ thuộc vào điều kiện tự nhiên và chưa có khoa học kỹ thuật hỗ trợ. Bữa ăn của họ chủ yếu là khoai, sắn, củ chuối, rau dại... mà rất ít được ăn cơm, chưa nói tới thịt, cá đồ ăn ngon... Nỗi ám ảnh đói nghèo ấy đã đi vào ca dao, tục ngữ:

*“Đói lòng ăn hạt chà là  
Để cơm nuôi mẹ, mẹ già yếu răng”*  
Hay:

*“Râu tôm nấu với ruột bầu  
Chồng chan, vợ húp gật đầu khen ngon”*

Thời điểm trước Cách mạng Tháng Tám, văn học viết cũng có nhiều tác phẩm khắc họa sâu sắc sự đói nghèo đầy: “Một bữa no” của nhà văn Nam Cao, “Tắt đèn” của nhà văn Ngô Tất Tố...

Ngôn ngữ thể hiện tư duy, cách nhìn nhận của con người về sự vật, hiện tượng quanh mình. Vậy nên từ quan điểm cá nhân, có thể lý giải chính sự “ám ảnh” về cái ăn, cái mặc của người nông dân xưa đã khiến họ luôn thường trực mong ước “cơm no, áo ấm”. Chỉ vào ngày tết, họ mới dám “thoáng hơn” để có những bữa ăn “tươi” hơn, có thịt hơn ngày thường. Và cách gọi “ăn tết” cũng theo đó mà hình thành một cách tự nhiên trong cộng đồng.

Ngày nay, khi đời sống của con người được nâng cao thì chuyện ăn ngon ngày tết không còn được kỳ vọng như xưa nữa nhưng bữa cơm ngày tết vẫn được các thế hệ người Việt chăm chút, gìn giữ. Cách gọi “ăn tết” cũng là gọi theo thói quen, chỉ sự vui chơi, sinh hoạt, thăm hỏi chung trong những ngày tết. Tuy nhiên, nhìn ở chiều sâu văn hóa, vẫn thấy có những dư âm của một thời gian khó. Đó cũng chính là sự tinh tế, sâu sắc trong ngôn ngữ tiếng Việt.



Ảnh minh họa

Chùa Keo (xã Duy Nhất, huyện Vũ Thư).



# Châm ngôn về tính cách người Thái Bình

■ NGUYỄN THANH  
*Vũ Quý, Kiến Xương*

Cư dân Thái Bình vốn có nguồn gốc từ tứ xứ đổ về hợp cư nên nếp ăn, nếp ở, tính cách của cư dân mỗi làng thường mang những dấu ấn riêng. Văn học dân gian đã tổng kết về nét riêng của người ở mỗi làng bằng những câu phương ngôn, châm ngôn, tục ngữ, ca dao được lưu truyền từ đời này sang đời khác. Thuở trước, mỗi vùng miền thường lưu truyền những câu “tứ vật”. Theo nghĩa của chữ Hán thì “tứ vật” là “bốn điều chớ”. Phần nhiều những câu “tứ vật” này thường mang tính trào lộng, hóm hỉnh, có một mô típ chung và được lưu truyền với nhiều dị bản: Các làng xã giáp ranh hai huyện Thái Ninh và Đông Quan (cũ) có: “Vật vấn Phúc Khê tự, vật thú Quài Hữu thê, vật tín Thượng Tâm tâm, vật giao Đông Động xã”. Nghĩa là: Chớ hỏi chữ người làng Phúc Khê, chớ lấy vợ người làng Quài Hữu, chớ tin người làng Thượng Tâm, chớ chơi với người xã Đông Động. Làng Phúc Khê nay thuộc xã Thái Phúc, huyện Thái Thụy là làng có truyền thống học hành khoa bảng, tiêu biểu là anh em Thám hoa Quách Đình Bảo và Hoàng giáp Quách Hữu Nghiêm ở thế kỷ XV. Làng Quài Hữu nay thuộc xã Sơn Hà, huyện Thái Thụy có chợ Quài. Con gái làng chợ thường “năng động”. Làng Thượng Tâm nay thuộc xã Đông Hoàng, huyện Đông Hưng, dân gian lưu truyền là người làng này khéo nói. Làng Đông Động nay thuộc xã Đông Cáp, huyện Đông Hưng. Thuở trước, người làng này nổi tiếng khôn ngoan.

Ở huyện Kiến Xương có: “Vật vấn An Bôi tự, vật thú Động Trung thê, vật giao Phú Mỹ tửu, vật thực Lại Trì kê”. Nghĩa là: Chớ hỏi chữ người làng An Bôi, chớ lấy vợ người làng Động Trung, chớ giao du với người làng Phú Mỹ, chớ ăn thịt gà làng Lại Trì. Làng An Bôi nay thuộc thị trấn Kiến Xương, thuở trước vốn có nhiều người học hành, đỗ đạt. Làng Động Trung nay thuộc hai xã Vũ Quý và Vũ Trung có chợ Phủ Sóc. Con gái làng chợ thường “năng động”. Làng Phú Mỹ nay thuộc xã Bình Minh. Dân gian truyền là thuở xưa làng này thường có nhiều người ngộ nghĩnh. Làng Lại Trì nay thuộc xã Tây Sơn. Có thuyết cho là thuở trước làng này có nghề săn chim cuốc nên ăn thịt gà ở làng này dễ nhầm với thịt chim cuốc. Lại có thuyết cho là làng Lại Trì đông bãi, nuôi gà bằng ngô, thịt không ngon bằng gà ăn thóc. Cũng lại có thuyết cho là khi tiếp khách người làng Lại Trì thường giết nhầm gà của hàng xóm...

Lại có dị bản: “Vật vấn An Bôi tự, vật thú Động Trung thê, vật giao Dương Thông hữu, vật ẩm Tam Lạc thủy”... Làng Dương Thông nay thuộc xã Thượng Hiền, cận kề làng Phú Mỹ của xã Bình Minh. Làng Tam Lạc nay thuộc thành phố Thái Bình, thuở xưa phần nhiều ăn nước ao tù có cấu tiêu làm cận kề cấu ao.

Huyện Thái Thụy thường lưu truyền: “Vật du Kha Lý thị, vật thú Bao Hàm thê, vật thính Ô Trình ngôn, vật ngư Hạ Đông tấp”. Nghĩa là: Chớ đi chơi chợ Kha Lý, chớ lấy vợ người làng Bao Hàm, chớ nghe người làng Ô Trình nói, chớ mua cá giống của người làng Hạ Đông. Chợ Kha Lý nay thuộc xã Thụy Quỳnh. Xưa có nhiều kẻ gian xa gần về chợ này móc túi. Làng Bao Hàm xưa là huyện lỵ huyện Thụy Anh. Làng Ô Trình nay thuộc xã Thụy Trình. Dân gian lưu truyền là người làng này nói khéo. Làng

Hạ Đông nay thuộc xã Thụy Sơn, xưa nổi tiếng nghề cá giống. Dân gian lưu truyền giai thoại về người bán cá giống thường đếm: “Một hai ba bốn, cá năm nay tốt, hăm mốt, hăm hai, năm ngoài ông mua của ai, ba mốt, ba hai...”.

Lại có dị bản: “Vật giao Tu Trình hữu, vật thú Diêm Điền thê, vật du Kha Lý thị, vật thính Ô Trình ngôn”... Làng Tu Trình nay thuộc xã Hồng Dũng, làng Diêm Điền là nơi đặt lỵ sở huyện Thụy Anh.

Huyện Hưng Hà có: “Vật giao Bùi Xá hữu, vật thú Phú Nông thê, vật ẩm Truy Đình thủy, vật đá Cổ Trai đề”. Làng Bùi Xá nay thuộc xã Độc Lập. Làng Phú Nông nay thuộc xã Diệp Nông. Làng Truy Đình nay thuộc xã Văn Cẩm. Làng Cổ Trai nay thuộc xã Hồng Minh. Thuở trước hội làng Cổ Trai có tục thi đánh đáo lỗ, dân ngoài làng đến chơi thường bị thua.

Các làng xã thuộc phủ Tiên Hưng xưa có: “Vật giao Trinh Uyên hữu, vật thú Nguyên Xá thê, vật du Đô Kỳ thị, vật ẩm An Lạc thủy”. Làng Trinh Uyên nay thuộc xã Quỳnh Nguyên, huyện Quỳnh Phụ là làng có truyền thống thượng võ. Chợ Đô Kỳ nay thuộc xã Đông Đô, huyện Hưng Hà. Làng Nguyên Xá nay là xã Nguyên Xá và làng An Lạc thuộc xã Mê Linh cùng huyện Đông Hưng.

Còn có thể tập hợp được khá nhiều câu “tứ vật” được lưu truyền ở các làng xã thuộc tỉnh Thái Bình. Về một phương diện nào đó, từ những câu “tứ vật” này cũng có thể nhận biết được nét riêng của mỗi làng quê.

Điều dễ nhận thấy qua những câu châm ngôn này là người nông dân thuở trước vốn chất phác, thật thà nên họ thường đố kỵ với sự lạnh lợi, giáo hoạt của người làng chợ, làng nghề hoặc người phố phủ, phố huyện. Ví dụ:

- *Chơi với Động Trung mất cả vung lẫn nồi/Chơi với Phủ Sóc thì khóc mà về...* Làng Động Trung nay thuộc xã Vũ Quý và xã Vũ Trung, huyện Kiến Xương nơi đặt lỵ sở của phủ Kiến Xương có chợ Phủ Sóc.

- *Chơi với làng Keo mất cả kèo lẫn cột.* Làng Keo nay thuộc xã Duy Nhất, huyện Vũ Thư.

- *Chơi với Nguyên Xá mất cả má lẫn mông.* Làng Nguyên Xá nay là xã Nguyên Xá, huyện Đông Hưng.

- *Chơi với phố Tăng, rặng không còn...* Phố Tăng là nơi đặt lỵ sở phủ Tiên Hưng thuở trước...

- *Giặc ba bê không bằng Cọi Khê đến nhà.* Cọi Khê nay thuộc xã Vũ Hội huyện Vũ Thư, nơi đặt lỵ sở huyện Vũ Tiên thuở trước.

- *Gặp người làng Bo thì co mình lại.* Làng Bo, nay thuộc thành phố Thái Bình, thời cổ gọi là Kê Bo, nơi đặt lỵ sở huyện Bối sau là lỵ sở phủ Kiến Xương rồi là nơi đặt lỵ sở tỉnh Thái Bình...

Ngoài ra còn những câu châm ngôn phản ánh những nét trội về tố chất của người từng làng hoặc là sự nổi trội về sản vật của làng này được so sánh với sự nổi trội về tài năng, tính cách của người làng khác... Ví dụ:

- *Phủ quý Quan Đình, thi thu Cổ Đằng.* Làng Quan Đình xưa nhiều ruộng, lắm người giàu có. Làng Cổ Đằng nhiều người học hành, đỗ đạt. Nay hai làng này đều thuộc xã Đông Tiến, huyện Quỳnh Phụ.

- *Thứ nhất Thanh Mai, thứ hai Cổ Đằng.* Làng Thanh Mai nay thuộc xã An Thanh, huyện Quỳnh Phụ. Trong

truyền thống vốn có học phong nổi trội hơn làng Cổ Đằng.

- *Quan làng Tô, bò làng Hê.* Làng Tô nay thuộc xã An Mỹ, huyện Quỳnh Phụ vốn có nhiều người làm quan. Làng Hê nay thuộc xã Thụy Ninh, huyện Thái Thụy nằm kề triển đê sông Hóa, nuôi nhiều bò.

- *Trai Đào Động, gái Lộng Khê.* Làng Đào Động nay thuộc xã An Lễ. Làng Lộng Khê nay thuộc xã An Khê, hai xã này đều thuộc huyện Quỳnh Phụ. Dân gian truyền rằng trai làng Đào Động khỏe khoắn với tục bơi chải, gái làng Lộng Khê mềm mại, khéo léo với tục múa bát dật trong ngày hội làng.

- *Trai làng Ngái, gái Động Trung.* Tương truyền trai làng Ngái ngộ nghĩnh, gái làng Động Trung giáo hoạt. Lại có dị bản: “Trai làng Ngái, gái Đông Xâm”. Ý nói trai làng Ngái cứng cỏi, gái Đông Xâm xinh giòn...

- *Dua Quài, khoai Bái, gái Vạn Đôn.* Làng Quài nay thuộc xã Sơn Hà, làng Bái nay thuộc xã Hòa An, làng Vạn Đôn nay thuộc xã Hồng Dũng. Các làng này đều thuộc huyện Thái Thụy. Thuở trước, làng Vạn Đôn có nghề đan vỏ lười, con gái trắng xinh.

- *Khôn ngoan Luyến Khuyết/Ráo riết Hải Đò/Buôn bán Đông Hồ/Lờ ngờ Phong Lãm.* Bốn làng này đều thuộc xã Thụy Phong, huyện Thái Thụy.

*Nhất ngọt là mía làng Niêm,*

*Trai khôn Tống Vũ gái mềm Cọi Khê.*

Làng Niêm nay thuộc xã Vũ Ninh huyện Kiến Xương. Làng Tống Vũ nay thuộc xã Vũ Chính, thành phố Thái Bình. Làng Cọi Khê nay thuộc xã Vũ Hội, huyện Vũ Thư.

Hoặc:

*Nhất ngọt là mía làng Niêm,*

*Trai khôn Phủ Sóc gái mềm Cọi Khê.*

Vùng đất phía Nam tỉnh Thái Bình lưu truyền:

*Nhất chua con gái làng Mên,*

*Nhất ngọt Trà Lũ, nhất mềm Vũ Lăng...*

Làng Mên nay thuộc xã Nam Thắng, huyện Tiên Hải. Làng Trà Lũ nay thuộc huyện Kiến Xương. Làng Vũ Lăng nay là xã Vũ Lăng, huyện Tiên Hải.

Có khi tính cách con người của các làng từ phía Bắc xuống phía Nam đã được dân gian tổng kết trong cùng một bài: *Hay đẽ Bò Trang/Nói ngang Ngọc Quế/Cây thê Vinh Ninh/Lấp lừng Ô Trình/Lập lờ Dương Liễu...* Bò Trang và Ngọc Quế là hai làng thuộc xã Quỳnh Hoa. Làng Vinh Ninh thuộc xã Quỳnh Trang, hai xã này đều thuộc huyện Quỳnh Phụ. Làng Ô Trình thuộc xã Thụy Trình, huyện Thái Thụy. Làng Dương Liễu nay thuộc xã Bình Định, huyện Kiến Xương.

Còn nhiều, nhiều lắm, nhiều vô kể những câu châm ngôn, tục ngữ ca dao nói về người và đất Thái Bình. Thiết nghĩ, trong quá trình giáo dục lòng yêu quê hương, đất nước hiện nay và mai sau cần trang bị những tri thức về văn học dân gian của mỗi địa phương vốn từng được các thế hệ trước đã đúc kết, sáng tạo và trao truyền lại. Thuở trước là những câu truyện khẩu. Nếu không ghi chép lại, e là sẽ có thể thất truyền trong tâm thức của người Thái Bình hôm nay và mai sau và các sắc thái riêng có trong kho tàng di sản văn hóa phi vật thể của Thái Bình sẽ bị nhạt nhòa dần.



Ảnh minh họa



## Miền quê thơ ấu

■ NGUYỄN TƯỜNG THUẬT  
*Thụy Văn, Thái Thụy*

*Tôi về tìm lại tuổi thơ  
Hôn quê theo suốt bến bờ nhân gian  
Xóm thôn quần tụ nên làng  
Đường quê muơn mướt hai hàng tre xanh*

*Xa làng từ thuở chiến tranh  
Bóng tre chao võng chòng chành trong mơ  
Giữa rừng vọng tiếng ầu...ơ...  
Lời ru của mẹ tuổi thơ vỗ về*

*Bông bênh sợi khói chiều quê  
Thơm mùi com mới - nhớ về ngày xưa  
Nhà tranh trống hoác gió lùa  
Mẹ đi vay gạo chiều mưa bời bời...*

*Cái ngày ấy đã xa xôi  
Tuổi thơ giờ cũng qua rồi còn đâu  
Vẫn vơ thăm lại giàn trâu  
Chập chờn tóc đã trắng đầu của tôi.*

*Đã đi góc bể chân trời  
Không quên được tiếng à... ơi mẹ hiền  
Bao nhiêu kỷ niệm còn nguyên  
Chiều nay tôi gặp lại miền ấu thơ.*

## Ngược nhìn xuân sang

■ TRỊNH MINH THUYẾT  
*Hoàng Hóa, Thanh Hóa*

*Sáng nay giá buốt đã tan  
Vườn e ấp nụ ngập tràn sắc xuân  
Người đi xa, người về gần  
Có nghe tiếng của bước chân giao mùa*

*Tôi nhìn lá đỏ chồi tơ  
Lộc xuân cứ biếc hai bờ thời gian  
Nàng xuân qua ngõ vội vàng  
Đào mai khoe sắc... đã mang lòng người*

*Biết là đông đã qua rồi  
Sáng nay xuân đến bồi hồi tiếng chim  
Cỏ hoa thức giấc trở mình  
Cành đào hé nụ ngược nhìn xuân sang.*



Ảnh minh họa



Có lần bạn say sưa tả một mùi hương từ trong ký ức với đám bạn. Chiều ba mươi tết mẹ bạn vẫn thường nấu một nồi nước lá to bự cho mấy chị em bạn tắm. Trong đám bạn, có đứa im lặng lắng nghe, có đứa lại hào hứng ùa vào, đua kể với bạn nồi nước tắm mà nó cũng được tắm năm xưa. Không dung bạn cảm thấy cả không gian xung quanh như được ướp đầy mùi hương quyến rũ của mùi nước lá tắm chiều ba mươi tết.

Những ngày cuối tháng Chạp trời hanh hao, mặc dù nắng đã ung ửng màu vàng chanh nhưng cái lạnh vẫn chưa có dấu hiệu bớt. Trở về thuở lên sáu, lên bảy, giờ này bạn sẽ được mẹ bạn sai vật chạy quanh vườn cầm liềm cắt những cây mùi (ngò gai) già mang vào sân phơi đến khô cong thì thôi. Mảnh vườn nhà bạn, mẹ bạn trồng đủ thứ các loại rau, củ. Một phần rau sẽ được mang ra chợ bán, phần còn lại sẽ dùng dần cho mấy ngày tết. Nhiều lúc bạn nghĩ, tết nhất ăn được có bao nhiêu đâu mà ai ai cũng phải chuẩn bị tất bật đủ thứ vất vả đến là thương. Trong mảnh vườn đó, không thể thiếu luống rau mùi. Nửa luống mẹ nhổ mang ra chợ bán, nửa luống còn lại để chúng ra hoa, đậu quả làm giống cho vụ sau và dùng để cho vào nồi nước lá tắm chiều cuối năm cho cả nhà. Lá mùi cho vào bát canh xương, hay bát miến, bát phở ăn rất ngon, vị thơm cứ mãi ở trong khoang miệng. Nhưng lá mùi khi già lại có mùi hăng nồng, ngai ngái.

Cạnh nồi bánh chưng là nồi nước lá tắm của mẹ bạn. Nồi nước tắm chủ đạo là cây mùi già và có thêm một ít lá hương nhu, lá mít, lá tre và một nhúm lá sả. Nước sôi sùng sục, hơi bốc lên nghi ngút, hỗn hợp các lá mẹ đã rửa sạch cho vào, đun thêm chừng mười phút nữa thì nhấc xuống. Mỗi loại lá có một mùi khác nhau nhưng khi quyện lẫn thì tạo nên một thứ mùi thật đặc biệt. Lúc mở nắp vung, lần nào bạn cũng cố nán lại thêm ít phút và mở căng lồng ngực ra để cho những mùi hương ấy len vào nhiều hơn. Bạn nhắm mắt tận hưởng, nghĩ mãi mà không thể nào gọi thật chính xác một cái tên của mùi trong nồi nước lá. Vẫn là mùi ngai ngái, nồng nồng của cây mùi già, mùi tinh dầu sả thơm thơm, mùi lá hương nhu dịu nhẹ và mùi lá tre thanh mát...

Nồi nước lá sẽ được chia ra một cái chậu nhôm, pha thêm nước lạnh, mấy chị em bạn lần lượt tắm. Bạn nhớ ngày còn bé xíu, mẹ bạn vẫn thường tắm cho bạn. Lúc mẹ đổ nước vàng sẫm lên người, làn da bạn như được

thấm ngay bởi thứ mùi quyến rũ đó và đặc biệt nó như khơi gợi hết mọi dây cảm xúc dưới lớp da mỏng manh, nhẹ nhàng mon men và êm ái. Mặc dù ngoài trời đang lạnh nhưng bạn vẫn cứ muốn nấn ná thêm để tận hưởng dòng nước lá ấm ấm, hòa quyện hương thơm đến tinh tế thiết tha.

Hồi nhỏ bạn cũng chẳng biết gì nhiều về nồi nước lá, tận sâu xa ẩn chứa một tập tục thật đẹp. Bạn thích tắm nó chỉ vì mùi hương và sự sáng khoái. Nhưng rồi khi lớn lên, bạn nghĩ nhiều hơn, nồi nước lá cuối năm không đơn thuần chỉ là một nồi nước tắm bình thường mà đó là tình yêu thương vô bờ bến của mẹ. Hình ảnh mẹ tất tả ngược xuôi làm bao nhiêu việc trong chiều ba mươi tết nhưng vẫn không quên nấu nồi nước lá cho các con. Nước mắt bạn chột rơi. Bạn thật hạnh phúc khi năm tháng ấu thơ có một gia đình đầm ấm, có mẹ chở che và yêu thương. Với nồi nước lá mẹ bạn gửi gắm tới đàn con ước vọng sự may mắn trong năm mới, mong những điều xấu của năm cũ được thanh tẩy một cách gọn gàng, sạch sẽ và không vướng bận.

Sau này lớn lên, rất nhiều bạn đi về, chiều ba mươi tết chỉ háo hức nồi nước lá mẹ nấu để tắm trong chiều cuối năm. Lúc tắm, bạn mơ màng, bạn tận hưởng, tâm tưởng bạn trở về thời ấu thơ, có khi bạn mãi mê đắm chìm mà ở trong nhà tắm thật lâu, để đến khi mẹ gọi, bạn mới trở về thực tại. Bạn cứ ước giá như khoảnh khắc ấy ngừng trôi và mãi mãi, để sự thư thái, bình yên cứ thế len lỏi. Cứ thế bao bon chen, mệt mỏi phố thị, những vương bận năm cũ được cuốn đi theo dòng nước lá, nhường lại cho những gì tốt đẹp nhất.

Hôm nay, bạn ngược nhìn lên lối lịch. Tháng Chạp chạp ngô. Bạn lại mơ màng về nồi nước lá thơm lừng... hương mùi già, hương lá sả, hương nhu cứ thoang thoảng, ngày tết trong bạn bỗng đến thật gần với nhiều nhớ nhung...



# Là cây thuốc quý nhưng hãy cảnh giác với tính độc của trúc đào

■ **Bác sĩ BÙI VŨ KHÚC**

Cây trúc đào có tên khoa học là Nerium oleander, là một loại cây mọc ở rất nhiều nơi, được người ta trồng làm cây cảnh, thân nó giống thân trúc, hoa nó giống hoa đào nên gọi là cây trúc đào, có nhiều loại trúc đào khác nhau, cho hoa màu đỏ, hoa vàng, hoa trắng, tất cả đều đẹp và quyến rũ mê hồn.

Cây trúc đào đã được Giáo sư, Tiến sĩ khoa học Đỗ Tất Lợi đưa vào giới thiệu trong cuốn sách "Những cây thuốc và vị thuốc Việt Nam" (cuốn sách được giải thưởng Hồ Chí Minh về khoa học và kỹ thuật vào năm 1996).

1) Trúc đào là cây thuốc quý

- Trong y học cây trúc đào đã được nhà dược lý học người Nga E.B.Pelikan nghiên cứu và dùng lần đầu tiên vào khoảng đầu năm 1886, cho tới tận năm 1936 viện nghiên cứu cây thuốc và tinh dầu thuộc Liên Xô (cũ) mới tiếp tục nghiên cứu chất neriolin trong cây trúc đào có tác dụng trợ tim mạnh và được ghi làm vị thuốc chính thức trong cuốn dược điển Liên Xô in lần thứ 9 năm 1961.

Cây trúc đào chủ yếu được dùng cho các công ty dược để chiết xuất chất nerolin, chữa bệnh tim, dưới các dạng dung dịch nhỏ giọt uống, hoặc thuốc viên. Thuốc được kê đơn theo chỉ định của bác sĩ và hướng dẫn sử dụng rất cụ thể chi tiết và theo dõi sát sao.

- Theo đông y, vị thuốc trúc đào có vị đắng, chát, tính bình, có độc mạnh, tác dụng chính là cường tim, ngoài ra còn có tác dụng lợi tiểu, trừ đàm, ra mồ hôi, tán ứ, giảm đau, trị suyễn, chữa mẩn ngứa ghê lở ngoài da...

- Tuy trúc đào có những tác dụng chữa bệnh nhưng nó cũng là một loại có tính độc dược cao, do vậy dù đông y hay tây y khi dùng trúc đào để chữa bệnh phải hết



sức thận trọng, cần tuân thủ chỉ định và tư vấn của bác sĩ, tuyệt đối không được tự ý dùng một cách tùy tiện sẽ gây nguy hiểm đến tính mạng.

2) Hãy cảnh giác với tính độc dược của cây trúc đào

- Mặc dù trúc đào có nhiều loại, tất cả chúng đều cho hoa nở rộ, đẹp mê hồn, vô cùng quyến rũ lòng người. Đẹp như vậy nhưng chưa chắc đã có nhiều người biết được là toàn thân trúc đào kể cả lá, hoa, thân, rễ, đều chứa chất độc có thể gây nguy hiểm đến tính mạng con người và súc vật.

- Y học cổ xưa đã công nhận trúc đào rất độc. Nếu bò, ngựa ăn phải lá trúc đào tươi sẽ bị ngộ độc, người ăn thịt súc vật chết vì lá trúc đào cũng bị ngộ độc.

- Người ta cho rằng chỉ cần ăn 10 lá trúc đào thì người lớn có thể gây nguy

kịch và ở trẻ em chỉ cần ăn 1 lá cũng có thể gây tử vong.

- Theo tài liệu được ghi chép lại rằng: nhiều người lính ở vùng đảo Corse (Pháp) bị chết do ăn thịt nướng xiên vào que lấy từ cành cây trúc đào, nhiều người khác bị ngộ độc do uống nước có nút chai làm từ cây trúc đào hoặc do uống nước suối chảy qua khu vực có nhiều cây trúc đào mọc, do lá và hoa trúc đào rụng xuống gây độc nguồn nước.

- Theo thống kê, tại Hoa Kỳ, chỉ trong năm 2002 đã có 847 trường hợp ngộ độc có liên quan tới trúc đào.

- Theo tài liệu y học đã ghi: dù không ăn trực tiếp mà chỉ vô tình hít phải khói từ cây trúc đào bị đốt cũng sẽ gây ra những vấn đề nguy hiểm về sức khỏe.

3) Các triệu chứng ngộ độc trúc đào

- Ngộ độc chất từ trúc đào gây ra các

triệu chứng như: buồn nôn và nôn mửa dữ dội, tiêu chảy có thể ra máu.

- Người nhiễm độc trúc đào đầu tiên là nhịp tim nhanh, sau đó nhịp chậm dưới mức bình thường rồi loạn nhịp tim.

- Các chất độc từ trúc đào khi nhiễm vào cơ thể còn ảnh hưởng tới hệ thần kinh trung ương, làm da xanh tái và lạnh, nạn nhân đờ đẫn, run rẩy chân tay và các cơ, tai biến mạch máu, hôn mê và có thể dẫn tới tử vong.

- Nhựa trúc đào dính vào da còn gây viêm tấy và bỏng rát, sưng đỏ; dính vào mắt sẽ gây loét giác mạc, nếu bị nặng có thể dẫn đến mù mắt.

4) Xử trí lập tức tại chỗ nếu bị ngộ độc trúc đào

- Kích thích gây nôn cho bệnh nhân, nôn càng nhanh, càng nhiều, càng tốt, bằng cách móc họng hoặc cho bệnh nhân uống 1 - 2 ngụm nước muối pha thật mặn (nước muối bão hòa).

- Nếu nhựa hoặc nước chiết xuất lá cây trúc đào dính vào da hoặc mắt thì phải rửa ngay nước sạch, xối mạnh dưới vòi nước để tẩy sạch độc tố.

- Đưa ngay đến cơ sở y tế để rửa sạch ruột cho bệnh nhân, hồi sức và dùng thuốc giải độc khẩn cấp.

5) Phòng ngộ độc trúc đào

- Nên tìm hiểu, ghi nhớ và phổ biến cho mọi người biết về tính độc dược của cây trúc đào để cảnh giác đề phòng.

- Không nên trồng cây trúc đào ở trong vườn nhà, để phòng trẻ em nghịch, bẻ lá và hoa trúc đào chơi mà vô tình gây ngộ độc.

- Không nên trồng trúc đào cạnh bờ ao, hồ hoặc cạnh giếng nước, bể nước, để phòng lá và hoa trúc đào rơi rụng vào gây độc nguồn nước.

- Không tự ý dùng trúc đào để chữa bệnh mà nhất thiết phải hỏi và tư vấn của bác sĩ.

## HỘP THƯ BẠN ĐỌC



Tuần qua, Tòa soạn Báo Thái Bình nhận được nhiều tin, bài, ảnh, tản văn, thơ, tùy bút, truyện ngắn... của các cộng tác viên (CTV) trong và ngoài tỉnh. Tiêu biểu như CTV Thúy Mai, Nguyễn Công Liêm, Nhuận Nguyễn (thành phố Thái Bình); Trịnh Thị Vạn (Bệnh viện Đa khoa Vũ Thư); Lương Thế Lộc (MTTQ tỉnh); Tạ Xuân Sinh (Hưng Hà); Nguyễn Thanh (Kiến Xương); Tô Hoàng (Sở Tư pháp); Thanh Huyền, Phạm Hưng, Vũ Đông (Đài TTTT Kiến Xương); Mai Hiền, Bích Hạnh, Thúy Vân, Đình Dũng (Đài TTTT thành phố); Tiên Dung (Đài TTTT Vũ Thư); Trúc Lành (Đài TTTT Hưng Hà); Tô Phương (Đài TTTT Đông Hưng); Mạnh Tường, Thu Thảo (Đài TTTT Quỳnh Phụ); Trần Hiền, Đỗ Hà, Trí Tuệ (Đài TTTT Tiên Hải); Lê Anh Phong, Nguyễn Hoàng Duy (Thành phố

Hồ Chí Minh); Nguyễn Văn Chiến, Tăng Hoàng Phi (Hà Nội); Mai Mộng Tường (Đà Nẵng); Duy Hoàn (Khánh Hòa); Phan Thành Minh (Lâm Đồng); Nguyễn Văn Thanh (Quảng Trị); Nguyễn Văn Toàn (Thừa Thiên Huế); Huỳnh Thị Quỳnh Nga (Tiền Giang); Lê Hứa Huyền Trân (Bình Định)...

Kỷ niệm 92 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930 - 3/2/2022), mừng xuân Nhâm Dần 2022, CTV Lê Anh Phong có thơ "Mừng sinh nhật Đảng", "Sáng đầu xuân", "Nghĩ về Đảng trước thêm xuân mới", "Tâm sự một người dân"... CTV Tăng Hoàng Phi có tản văn "Đông đầy một mùa xuân" với những nỗi niềm trước thêm xuân mới. Nhân kỷ niệm 115 năm ngày sinh Tổng Bí thư Trường Chinh (9/2/1907 - 9/2/2022), CTV Nguyễn Văn Thanh có

bài: "Bài học đổi mới lấy dân làm gốc của Tổng Bí thư Trường Chinh"...

Các chủ đề khác, CTV Nguyễn Thanh có bài "Châm ngôn về tính cách người Thái Bình". Cư dân Thái Bình vốn có nguồn gốc từ tứ xứ đổ về hợp cư nên nếp ăn, nếp ở, tính cách của cư dân mỗi làng thường mang những dấu ấn riêng. Văn học dân gian đã tổng kết về nét riêng của người ở mỗi làng bằng những câu phương ngôn, châm ngôn, tục ngữ, ca dao được lưu truyền từ đời này sang đời khác. Bài "Châm ngôn về tính cách người Thái Bình" khá thú vị, thể hiện sự dày công sưu tầm, nghiên cứu, tổng hợp của tác giả... Bài "Nghề làm chậu cảnh nhận nhíp đón vụ tết" của CTV Lương Thế Lộc đi sâu tìm hiểu nghề làm chậu cảnh, phục vụ nhu cầu trồng hoa, cây cảnh của người dân.

Phản ánh gương người cao tuổi tiêu biểu, CTV Nguyễn Công Liêm có bài "Ấm lòng sắc xuân tình người ở Vũ Hội" viết về vợ chồng ông Nguyễn Văn Hạnh, bà Nguyễn Thị Ninh ở thôn Trung Lập, xã Vũ Hội, huyện Vũ Thư. Hai ông bà đều ở tuổi 90, ông là đảng viên, cựu chiến binh, xuân này vinh dự nhận

Huy hiệu 70 năm tuổi đảng. Ông bà là tấm gương mẫu mực được nhiều người quý mến, trân trọng bởi đức độ và tình cảm sẻ chia đối với những người xung quanh...

Tin, bài, ảnh, video clip, thơ, truyện, tản văn... của các bạn gửi về cộng tác đã, đang được biên tập, chọn đăng tải trên Báo Thái Bình điện tử (baothaibinh.com.vn) và báo in Báo Thái Bình. Ban Biên tập Báo Thái Bình trân trọng cảm ơn sự nhiệt tình cộng tác của các bạn và mong các bạn tiếp tục cộng tác thường xuyên.

Tin, bài gửi về cộng tác đề nghị các bạn ghi rõ họ tên, địa chỉ và số điện thoại liên lạc. Mỗi tin, bài gửi về cộng tác, đề nghị các bạn gửi kèm 1 - 3 ảnh cùng nội dung, có chú thích đầy đủ. Tin, bài thời sự, đề nghị các bạn gửi kịp thời trong ngày để đáp ứng nhu cầu của bạn đọc. Tin, bài, ảnh cộng tác của các bạn gửi về địa chỉ: Tòa soạn Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hoặc hòm thư điện tử: toasoan@baothaibinh.com.vn.

Trân trọng!

# Thiên khai dư đồ

■ QUANG VIỆN

Không cổ xưa như vùng đất phía Bắc của tỉnh như Duyên Hà, Thần Khê, Thư Trì (nay là các huyện Hưng Hà, Đông Hưng, Vũ Thư)... vốn thuộc Hưng Yên và Nam Định (cũ), mảnh đất có tên gọi Kiến Xương được cho là vùng bồi đắp bởi phù sa của sông Hồng, sông Trà Lý trên nền thềm lục địa mềm bởi quá trình biến thoái cách ngày nay hàng nghìn năm. Kết quả khảo cổ học cho thấy chứng tích via than trầm tích trong lòng đất nhiều xã của huyện Kiến Xương sâu dưới lớp đất màu khoảng 80 - 120cm với nhiều dấu vết của những đầm lầy, lau lách, có những "sóng cây" bản cổ thụ còn xô đổ nghiêng. Một vùng đất trù mật đã nhanh chóng thu hút cư dân từ khắp các vùng miền về đây khai khẩn đất đai, sinh cơ lập nghiệp...



Đền làng Đắc Chúng, xã Quốc Tuấn (Kiến Xương).

Đền Đông Xâm thuộc xã Hồng Thái, huyện Kiến Xương được coi là ngôi đền cổ, linh thiêng, mặt tiền đắp nổi ba chữ "Nhất thống thủy" nghĩa là cái nút thắt về cội nguồn được "cởi" từ quê vợ mà thống nhất về một mối. Đền thờ Triệu Đà và Hoàng hậu Trình Thị, trong đền còn đôi câu đối tối cổ: "Thiên khai dư đồ, Bắc giáng thần, Nam thủy đế/Địa truyền thánh lý, Kim thanh miếu, tính hành cung". Tạm dịch nghĩa: Trời mở ra vùng đất rộng, thoáng tâm mắt, thần giáng phương Bắc, vua đầu phương Nam, đất truyền quê ngoại, xưa hành cung, nay đền miếu. Lý giải cho nội dung câu đối tối cổ này có nhiều tài liệu hành văn cổ, trong đó có thư của Triệu Đà gửi Hán Vũ Đế báo cáo rằng, trong thời gian qua lại vùng đất Đảo Vòng (nay là xã Hồng Thái) và kết duyên với người con gái nơi đây là Trình Thị Lan trong khoảng thời gian 49 năm, thời gian này được các nhà nghiên cứu văn hóa cho rằng vào năm 180 trước Công nguyên, Triệu Đà là viên tướng của nhà Tần đem quân đánh Âu Lạc của Thục An Dương Vương. Chiếm được Âu Lạc rồi, Triệu Đà sáp nhập 3 quận là Âu Lạc, Văn Lang và Việt Thường. Thời nhà Nguyễn, doanh điền sứ Nguyễn Công Trứ khi trị nhậm và đưa dân siêu tán đến khai khẩn và lập nên huyện Tiên Hải đã đến viếng đền Đông Xâm, ông đề tự câu đối: "Đương niên qua mã đề Lưu, Hạng/Tự tích sơn hà triệt Bắc Nam". Tạm dịch là: Ngựa, xe, giáo, mác năm ấy (của Triệu

**Lý Tử Tấn, người làng Triều Đông, xã Minh Tân, huyện Thượng Phúc, Hà Đông (cũ) nay thuộc thành phố Hà Nội đỗ Thái Học sinh khoa Canh Thìn, niên hiệu Thánh Nguyên 1400, đời Hồ Quý Ly, làm quan thời Lê sơ đã từng về vùng đất Kiến Xương có đoạn ghi chép như sau: "Vùng đất Sơn Nam bằng phẳng, cao ráo, cấy lúa thích hợp, nhân công làm lụng hơn các lộ khác. Các triều phi dụng nuôi quân lính đều nhờ ở vùng đất ấy".**

Đà) hạ uy thế họ Lưu, họ Hạng (tức Lưu Bang, Hạng Vũ), từ đây phân chia ranh giới rõ ràng Bắc, Nam.

Theo nhà nghiên cứu văn hóa dân gian Nguyễn Thanh, nguyên Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, khảo cứu các văn bản Hán Nôm còn sót lại cho thấy Hương Cổ Trám là vùng đất được thành lập khá sớm của huyện Kiến Xương giáp sông Hồng hướng ra cửa Ba Lạt, Cổ Trám là tám bản lẻ Bắc Nam của huyện. Khi lập Hương, đặt tên hương, các bậc cao niên đã thêm nét "phấy" vào chữ "Cổ" thành chữ "Hữu" đồng thời cho ba chấm "thủy" vào chữ "Trám" thành chữ "Tiệm" gọi là "Hương Hữu Tiệm" để tránh cách đọc ngược từ "Cổ Trám" thành "trám cổ" có nghĩa ám chỉ không hay của người đời. Tương truyền, hai anh em họ Lý vốn quê

ở Quốc Oai, Hà Tây (cũ), nay là Hà Nội tên là Lý Đại Lang chức Anh Sơn hành khiển và em là Lý Nhị Lang phó tướng của Lý Bí và Triệu Quang Phục đã đến Hương Cổ Trám xây dựng căn cứ, chiêu tập binh sĩ nhằm giúp Lý Bí chống lại nhà Lương. Khi hai ông mất, Triệu Việt Vương sắc chỉ truy phong làm thành hoàng làng Hữu Tiệm. Sau này, dân cư đông đúc, làng Hữu Tiệm chia làm hai, Hữu Tiệm trong và Hữu Tiệm ngoài. Hữu Tiệm trong nay là thôn Lai Vy Đông, xã Quang Minh lúc đầu chỉ có mấy chục hộ gọi là "cao tảo, lão thổ bất thành điền" và Hữu Tiệm ngoài nay thuộc xã Minh Hưng.

Theo tài liệu khảo cứu, khoảng năm 722, nhà Đường lên ngôi vua, ngay sau đó đã tính chuyện thôn tính nước ta, cử Cao Biền sang làm Tiết độ sứ. Cao Biền

sang nước ta cai trị dân lành, ông ta đã từng đặt chân đến đất Kiến Xương như Nam Đường (Nam Cao), Trình Phố (An Ninh, Tiên Hải nay), Đông Xâm (Hồng Thái), Động Trung (Vũ Trung, Vũ Quý), Dương Thông (Thượng Hiền), Phú Cốc (Nam Bình), An Bồi, Quốc Tuấn, Vũ Lễ... Những thế đất đẹp ở Kiến Xương đều được Cao Biền ghi chép trong cuốn "An Nam địa linh Cao Biền tấu cáo tập" nguyên văn bằng chữ Hán, đáng chú ý đất Động Trung và Cổ Ninh, có đoạn ghi: "Đa Cát mạch hồi, Trần triều tướng sủng, Cổ Ninh sơn ý, Kế thế khôi nguyên, Động Trung hậu thị, Phú Hữu thân thượng". Tạm dịch là "Long mạch về Đa Cát, Vũ Quý đời đời tướng sủng, Cổ Ninh dựa vào thế gò, đời đời nối tiếp nhau đỗ đầu thi cử, phía sau chợ Động Trung có huyệt để được thì giàu nghìn kho đụn". Ngày nay, ở xã Vũ Lễ vẫn còn nhiều đền, miếu thờ Cao Biền. Tương truyền, Cao Biền luyện được phép thuật, thường "cưỡi" chiếc điều to, gọi là Phi Điều bay trên không trung để quan sát huyết mạch của đất. Ông từng đến cửa Ba Lạt, Trà Lý, Cửa Lân... quan sát, vẽ đồ bản, cho các em là Cao Hải, Cao Văn cùng viên tùy tướng là Tăng Cồn đảm nhiệm việc củng cố các cửa bể kể trên. Khu vực chợ Đắc, xã Vũ Lễ còn địa danh Man Dích, chính làng này là trại cải tạo bằng phương pháp học tập và lao động đối với những người có tư tưởng chống đối Bắc quốc cai trị và do chính Cao Biền lập ra. Theo cổ sử, xã Vũ Lễ chính là đất của sứ quân Trần Lâm tặng cho Đinh Bộ Lĩnh, Bộ Lĩnh đã lấy đất này xây dựng căn cứ, luyện tập quân sĩ. Khi Trần Lâm già yếu đã nhường quyền chỉ huy và đất đai cho Đinh Bộ Lĩnh, vì thế mà thế mạnh quân sự của Đinh Bộ Lĩnh vươn lên rất nhanh, thống lĩnh thiên hạ. Khi Trần Lâm mất, dân làng Đông Vinh (Vũ Thư), Động Trung, phủ Sóc (Kiến Xương) đã lập đền thờ Trần Lâm cùng với hai tỳ tướng của ông là Bính Công và Bồ Công, nhiều làng tôn làm thành hoàng làng. Dân gian còn tương truyền câu chuyện về một vị tướng mất một tai, được Đinh Bộ Lĩnh khi lên làm vua phong là "Độc nhĩ đại vương". Chuyện kể rằng, ở làng Mộ Đạo, có vị trai trẻ võ công cao cường tên là Lã Tiệp sau đổi thành Nguyễn Khoan hay còn gọi là Nguyễn Thái Bình có công mở ấp mộ đạo, tự xưng là "sứ quân" vùng Nam Kiến Xương. Khi thấy làng còn nhỏ quá đã bỏ làng lên Vinh Yên mở đất, trở thành sứ quân mạnh. Trong một trận giao chiến với tướng quân Lê Hoàn, Lã Tiệp bị Lê Hoàn chém sượt đầu, mất một tai. Rất may, Lã Tiệp đã nhận ra thế mạnh của Đinh Bộ Lĩnh mà nhanh chóng quy hàng. Nhà Đinh suy vi, nhà tiền Lê cũng không trụ được lâu, nhà Lý lên ngôi với 200 năm trị vì đất nước luôn coi vùng đất Kiến Xương là địa bàn trọng yếu. Vua Lý Thái Tông và Lý Thánh Tông đã từng về vùng đất Kỳ Bố cày tịch điền, khuyến khích phát triển nông nghiệp. Đất Kiến Xương cũng là nơi dừng chân của nhiều thiên sư như Đại Minh Không, Minh Không, Tiểu Minh Không, Dương Không Lộ, Giác Hải, Nguyễn Chí Thành... Những vùng đất in dấu chân các đại thiên sư như Quân Hành, Tử Tế, Lại Trì... Thời nhà Trần, Đông Hải Đại vương Đoàn Thượng là người Hưng Yên, do có mẹ là vú nuôi của vua nên Đoàn Thượng được coi là Hoàng Đệ (em vua), ông được ban lộc điền ở nhiều nơi trong đó có đất Kiến Xương. Đoàn Thượng về Kiến Xương giúp dân mở mang ruộng đất, cấp đất cho dân nghèo sinh sống. Khi Đoàn Thượng mất, nhiều làng ở Kiến Xương thờ ông làm thành hoàng làng. Các triều đại phong kiến tiếp theo phong Đoàn Thượng là "Đông Hải Đại vương thượng, thượng đẳng thần".

**TỈNH ỦY, HĐND, UBND TỈNH...** (Tiếp theo trang 1)



Các đồng chí lãnh đạo chứng kiến Tổng công ty Khí Việt Nam trao tặng 6.000 phần quà tết cho hộ nghèo và gia đình chính sách tỉnh Thái Bình.



Các đồng chí lãnh đạo và đại biểu dự buổi gặp mặt.

đã tạo cơ sở thúc đẩy nông nghiệp, nông thôn phát triển. Lĩnh vực văn hóa, xã hội có nhiều tiến bộ, an sinh xã hội, chế độ, chính sách đối với người có công, hộ nghèo tiếp tục được quan tâm. Công tác quốc phòng, quân sự địa phương được tăng cường; an ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

Đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh khái quát một số định hướng phát triển của tỉnh trong năm 2022, đó là tiếp tục tập trung cho công tác thu hút đầu tư, nhất là thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài và thu hút đầu tư vào Khu kinh tế Thái Bình, thúc đẩy thành lập thêm các khu công nghiệp trong Khu kinh tế, tập trung cao cho công tác xây dựng và hoàn thành các công trình giao thông kết nối, tập trung phát triển đô thị và hoàn thiện quy hoạch tỉnh...

Phát biểu tại buổi gặp mặt, đồng chí Nguyễn Khắc Định, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch Quốc hội bày tỏ niềm vui khi tỉnh Thái Bình tổ chức gặp mặt các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước và những người con quê hương Thái Bình tiêu biểu. Đồng thời, bày tỏ niềm tin, hy vọng với sự cố gắng của Đảng bộ, chính quyền, nhân dân trong tỉnh và những người con xa quê hướng về quê hương, Thái Bình sẽ ngày càng phát triển thịnh vượng, trở thành tỉnh gương mẫu về mọi mặt như Bác Hồ từng căn dặn.

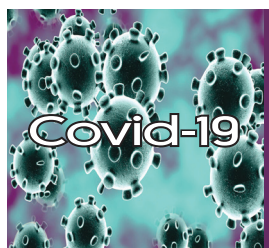
Đồng chí Phó Chủ tịch Quốc hội mong muốn những người con xa quê tiếp tục phát huy phẩm chất, đạo đức của người Thái Bình, đó là trung thực thẳng thắn, nhân ái bao dung, yêu nước cách mạng, khoa bảng hiếu học, sáng tạo cần cù, anh hùng quả cảm, thích tự do công bằng và tôn trọng lẽ phải.

Trân trọng cảm ơn sự ủng hộ của các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước và những người con quê hương Thái Bình tiêu biểu, đồng chí Ngô Đông Hải, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy khẳng định: Để có được những kết quả trong năm 2021, ngoài sự đồng thuận, đoàn kết một lòng và quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị và nhân dân trong tỉnh còn có sự giúp đỡ, hỗ trợ nhiệt tình, trách nhiệm của các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước và những người con quê hương Thái Bình tiêu biểu, tạo nguồn lực và tiền đề giúp tỉnh thực hiện thắng lợi mục tiêu kép vừa phòng, chống dịch Covid-19 vừa phát triển kinh tế - xã hội. Trước nhiệm vụ hết sức nặng nề trong năm 2022 và những năm tiếp theo, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy mong muốn tiếp tục nhận được quan tâm, ủng hộ, động viên hướng về quê hương Thái Bình của các đồng chí lãnh đạo, nguyên

lãnh đạo Đảng, Nhà nước và những người con quê hương Thái Bình tiêu biểu, từ đó đưa Thái Bình ngày càng phát triển hơn nữa trong thời gian tới.

Nhân dịp tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy kính chúc các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước và những người con quê hương Thái Bình tiêu biểu sức khỏe, an khang, thịnh vượng, luôn hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ và thành công trong cuộc sống.

Tại buổi gặp mặt, đồng chí Ngô Đông Hải, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy tặng hoa chúc mừng các đồng chí được bổ nhiệm, phong quân hàm cấp tướng và phong tặng danh hiệu Anh hùng Lao động trong năm 2021. Nhân dịp này, Tổng công ty Khí Việt Nam trao tặng 6.000 phần quà tết cho hộ nghèo, gia đình chính sách tỉnh Thái Bình trị giá 3 tỷ đồng.



**Toàn dân tham gia phòng, chống dịch Covid-19**  
Đường dây nóng: 1800 9402 - 0227.3831.398

**Tình hình dịch Covid-19 đến ngày 22/1**

**Thế giới:** Gần 347,3 triệu người mắc Covid-19

Theo báo cáo của Trung tâm Đáp ứng khẩn cấp sự kiện y tế công cộng Việt Nam, Bộ Y tế, tính đến chiều ngày 22/1, số ca mắc Covid-19 tại các quốc gia, vùng lãnh thổ là gần 347,3 triệu ca, trong đó hơn 5,6 triệu người đã tử vong.

**Việt Nam:** Số ca mắc Covid-19 mới giảm 243 ca so với ngày 21/1

Ngày 22/1, cả nước ghi nhận 15.707 ca mắc Covid-19 mới, trong đó 49 ca nhập cảnh và 15.658 ca ghi nhận trong nước (giảm 243 ca so với ngày 21/1). Việt Nam hiện đã ghi nhận 2.126.444 ca mắc Covid-19.

Các tỉnh, thành phố trên cả nước đã thực hiện tiêm hơn 174,9 triệu mũi vắc-xin phòng Covid-19.

Số bệnh nhân Covid-19 được công bố khỏi bệnh trong ngày là 3.512 bệnh nhân. Hiện 1.800.692/2.126.444 bệnh nhân đã được điều trị khỏi. Số ca nặng đang điều trị là 4.680 ca.

**Thái Bình:** 183 ca mắc Covid-19 mới trong ngày

Ngày 22/1, Thái Bình ghi nhận 183 ca mắc Covid-19 mới, trong đó khu cách ly y tế 124 ca; 59 ca tại cộng đồng đã xác định nguồn lây (Quỳnh Phụ 22 ca, Tiên Hải 17 ca, thành phố Thái Bình 10 ca, Vũ Thư 7 ca, Đông Hưng 2 ca, Kiến Xương 1 ca). Tính từ ngày 10/11/2021 đến nay, Thái Bình đã ghi nhận 5.348 ca mắc Covid-19.

Tính đến 18 giờ 50 phút ngày 22/1, toàn tỉnh có 2.286 trường hợp F1 đang được cách ly, theo dõi sức khỏe.

Số trường hợp nguy cơ đi về từ các vùng có dịch (tính từ ngày 12/10 đến nay) là 34.695 trường hợp.



Nhân viên y tế tiêm vắc-xin phòng Covid-19 cho người dân.

Tổng số bệnh nhân Covid-19 đang điều trị tại các bệnh viện, cơ sở thu dung, điều trị Covid-19 tuyến tỉnh, tuyến huyện là 1.110 bệnh nhân.

Tổng số trường hợp đang cách ly, theo dõi sức khỏe tại các khu cách ly tập trung của tỉnh là 53 trường hợp và đều đã có kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2.

Tính đến tối ngày 22/1, Thái Bình đã thực hiện tiêm 2.775.984 mũi vắc-xin phòng Covid-19, trong đó số mũi tiêm cho người từ 18 tuổi trở lên là 2.500.775 mũi; số mũi tiêm cho trẻ em từ 12 - 17 tuổi là 275.209 mũi. **HOÀNG LANH**

**SỐ ĐIỆN THOẠI TIẾP NHẬN CÁC THÔNG TIN VỀ DỊCH COVID-19**

**SỞ Y TẾ:**  
0969.851.212  
0227.3640.786

**TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH:**  
0931.581.292 - 0914.590.476  
0227.3831.885